

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giăng) ở tổ 01, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông.
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giăng) ở tổ 01, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông;

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 206/BC-SNNMT ngày 13 tháng 6 năm 2025 về kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 139/TTT-KNTC1 ngày 30 tháng 7 năm 2025 về kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giăng) ở tổ 01, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông, với những nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Yêu cầu bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với diện tích thực tế thu hồi chênh lệch tăng 1.544,9m² (so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01791/QSĐĐ/783/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp ngày 28 tháng 7 năm 1999) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc - Khu tái định cư Tiêu dự án vệ sinh môi trường (phần mở rộng) tại phường Quy Nhơn Đông.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn:

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 7221/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giăng) ở tổ 01, khu phố 1, phường Quy Nhơn Đông, theo đó: Không công nhận toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Vĩnh; vì không có cơ sở.

III. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ:

Không đồng ý kết quả giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, ông Nguyễn Văn Vĩnh gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cơ quan chức năng của tỉnh kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ, kết quả như sau:

1. Về nguồn gốc đất:

Theo xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Bình (nay là phường Quy Nhơn Đông) tại Văn bản số 271/UBND-ĐC ngày 12 tháng 9 năm 2024 về

nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh và kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ như sau:

a. Đối với thửa đất số 28 (diện tích đo vẽ hiện trạng để thu hồi đất là 5.954,9m²):

Theo Bản đồ địa chính đăng ký thống kê năm 1998, thửa đất số 28 nêu trên thuộc thửa đất số 78, tờ bản đồ số 72 có diện tích là 4.955,2m², loại đất mặt nước nuôi trồng thủy sản.

Ngày 28 tháng 7 năm 1999, hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 78 nêu trên, diện tích đất được cấp ghi trên Giấy chứng nhận chỉ có 4.000m² (không phải 4.955,2m²), loại đất nuôi trồng thủy sản.

Diện tích đất đo đạc theo thực tế để thu hồi là 5.954,9m², tăng 1.954,9m² ($5.954,9m^2 - 4.000m^2 = 1.954,9m^2$) so với diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1999; gồm:

- Phần diện tích 955,2m² đất có nguồn gốc là đất nuôi trồng thủy sản được hộ gia đình ông Nguyễn Văn Vĩnh sử dụng ổn định từ khi cân đối giao quyền sử dụng đất đến nay (có thể hiện trên Bản đồ địa chính năm 1998);
- Phần diện tích 999,7m² đất có nguồn gốc là do lấn chiếm dòng chảy (nhánh sông Hà Thanh), thời điểm lấn chiếm sau năm 1998 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004.

b. Đối với thửa đất số 23 (diện tích đo vẽ hiện trạng để thu hồi đất là 4.131,2 m²):

Theo Bản đồ địa chính đăng ký thống kê năm 1998, thửa đất số 23 nêu trên thuộc thửa đất số 17, tờ bản đồ số 73, diện tích ghi là 3.586,0m², loại đất mặt nước nuôi trồng thủy sản.

Ngày 28 tháng 7 năm 1999, hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17 nêu trên, diện tích ghi trên Giấy chứng nhận là 4.541,2m², loại đất nuôi trồng thủy sản (theo xác nhận của Ủy ban nhân dân phường thì việc cấp Giấy chứng nhận ghi 4.541,2m² là không đúng, vì thửa đất chỉ có 3.586,0m²). Diện tích đất đo đạc theo thực tế để thu hồi là 4.131,2m².

Theo Hồ sơ giải phóng mặt bằng thì Ủy ban nhân dân phường xác nhận trong số diện tích đất thu hồi 4.131,2m², có 545,2m² tăng ($4.131,2m^2 - 3.586,0m^2 = 545,2m^2$) so với Hồ sơ địa chính là do lấn chiếm dòng chảy (nhánh sông Hà Thanh), thời điểm lấn sau năm 1998 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004.

2. Về bồi thường, hỗ trợ:

Theo Phương án bồi thường, hỗ trợ được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn phê duyệt tại Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2020, hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền 5.300.131.348 đồng (hộ đã nhận tiền theo Biên bản chi trả tiền bồi thường ngày 12 tháng 8 năm 2020), gồm các khoản sau:

- Thửa đất số 28, tờ bản đồ số 1, diện tích thu hồi 5.954,9m²: Bồi thường đất nuôi trồng thủy sản theo diện tích được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 4.000m²; tính hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm diện tích 4.000m².

- Thửa đất số 23, tờ bản đồ số 1, diện tích thu hồi 4.131,2m²: *Bồi thường đất nuôi trồng thủy sản theo diện tích cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 4.541,2m²; tính hỗ trợ chuyển đổi nghề và tạo việc làm diện tích 4.541,2m².*

Ngoài ra, hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh được tính hỗ trợ 100% giá trị vật kiến trúc, bồi thường cây trồng và hỗ trợ sản lượng nuôi trồng thủy sản.

Ngày 09 tháng 4 năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 1787/QĐ-UBND và Quyết định số 1788/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Văn Vĩnh, theo đó: *Thu hồi 4.000m² đất nuôi trồng thủy sản thuộc toàn phần thửa đất số 78, tờ bản đồ 72 và thu hồi 4.541,2m² đất nuôi trồng thủy sản thuộc toàn phần thửa đất số 17, tờ bản đồ 73, đã được Ủy ban nhân dân thành phố cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 28 tháng 7 năm 1999.*

IV. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 5709/UBND-TD ngày 25 tháng 6 năm 2025, Chánh Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân phường Quy Nhơn Đông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với bà Nguyễn Thị Giảng (vợ ông Nguyễn Văn Vĩnh) vào ngày 25 tháng 7 năm 2025, kết quả như sau:

Tại buổi đối thoại đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 206/BC-SNNMT ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo đó:

Việc ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với diện tích thực tế thu hồi chênh lệch tăng 1.544,9m² (so với *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01791/QSĐĐ/783/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp ngày 28 tháng 7 năm 1999*) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc - Khu tái định cư Tiểu dự án vệ sinh môi trường (phần mở rộng) tại phường Quy Nhơn Đông là không có cơ sở để xem xét, giải quyết; vì diện tích này là đất có nguồn gốc lần chiêm dòng chảy của nhánh sông Hà Thanh.

V. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn, kết quả kiểm tra, xác minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và kết quả đối thoại, đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

Không công nhận toàn bộ nội dung Đơn của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) khiếu nại yêu cầu bồi thường, hỗ trợ bổ sung đối với diện tích thực tế thu hồi chênh lệch tăng 1.544,9m² (so với *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01791/QSĐĐ/783/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn cấp ngày 28 tháng 7 năm 1999*) do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Bắc - Khu tái định cư Tiểu dự án vệ sinh môi trường (phần mở rộng) tại phường Quy Nhơn Đông.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 7221/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng), đã được điều chỉnh tiêu đề tại Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, từ: “*Kết quả xác minh đơn của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng)*” thành: “*Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng)*” là đúng quy định pháp luật.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân phường Quy Nhơn Đông tổ chức công bố và giao Quyết định này đến ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Quy Nhơn Đông, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Nguyễn Văn Vĩnh (vợ là bà Nguyễn Thị Giảng) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và PCTTT Nguyễn Tuấn Thanh;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND phường Quy Nhơn Đông (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh